

Bản án số: 27/2025/HSST

Ngày: 25/4/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH LONG, TỈNH VINH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tấn Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Tư

2. Ông Châu Thanh Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thùy Nương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long, tỉnh Vinh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 17/2025/TLST-HS, ngày 07 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2025/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 4 năm 2025, đối với:

*** Các bị cáo:**

- Lê Anh H, sinh năm 1999; tại Vinh Long; nơi thường trú số H, khóm M, phường T, thành phố V, tỉnh Vinh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông: Lê Minh H1 và bà Lê Ánh P; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 25/9/2021, bị Công an phường T, thành phố V xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản (chưa nộp phạt); nhân thân: Ngày 16/11/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội gây rối trật tự công cộng. Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo đang chấp hành án trong vụ án khác. (có mặt)

- Âu Thiên V, sinh năm 1998; tại Vinh Long; nơi thường trú số A, ấp P, xã P, huyện L, tỉnh Vinh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông: Âu Hữu L và bà Nguyễn Thị M; bị cáo có vợ và 01 con (sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 30/8/2024, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh Long xử phạt 07 năm tù về tội cướp tài sản. Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo đang chấp hành án trong vụ án khác. (có mặt)

- Huỳnh Long N, sinh năm 2000; tại Vĩnh Long; nơi thường trú số A, đường H, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông: Huỳnh Công N1 và bà Lý Ngọc H2; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: 02 lần, ngày 14/11/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 23/12/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; tổng hợp hình phạt với bản án số 77, ngày 14/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 04 năm tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/5/2023; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 05/12/2024, bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện L khởi tố bị can về tội gây rối trật tự công cộng. Tạm giữ, tạm giam: Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp tạm giam trong vụ án khác. (có mặt)

** Người làm chứng:*

- Lê Mỹ X, sinh năm 1994; nơi cư trú ấp I, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang. (vắng mặt)

- Trần Quốc Trung N2, sinh năm 1992; nơi cư trú số A, khóm T, phường T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

- Huỳnh Quốc T, sinh năm 1992; nơi cư trú 5/1C, khóm E, Phường I, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

- Trần Tuấn V1, sinh năm 1996; nơi cư trú số A, đường N, Phường A, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 29/11/2023, Huỳnh Long N có tổ chức tiệc sinh nhật cho bạn gái là Lê Mỹ X tại quán G, địa chỉ số D, đường T, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; Nam có mời Lê Anh H; Trần Quốc Trung N2; Trần Tuấn V1 và một số người bạn khác đến dự sinh nhật của X. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Trần Tuấn V1 điều khiển xe mô tô Exiter biển số 64C1 – 25963 chở H đến nhà của N ở Phường E, thành phố V để cùng những người bạn khác đi dự sinh nhật, nhưng khi đến nhà N thì N đã đến quán G, nên H kêu Trần Tuấn V1 đi cùng bạn đến quán G trước, còn xe mô tô của Trần Tuấn V1 cho H mượn để đi công việc rồi H sẽ đến dự sinh nhật sau.

Đến khoảng 19 giờ 30 phút, H điều khiển xe đến quán G và đậu dưới lề đường phía trước quán rồi đi vào trong quán để dự tiệc sinh nhật. Lúc này, có người thanh niên (không rõ tên địa chỉ) là bạn của N đến nói với N có đem bịt

pháo đến đang treo trên xe mô tô và chỉ tay về phía chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exiter biển số 64C1 – 25963 do H chạy đến nên N kêu H ra và nói “*bạn tôi có máng bịt pháo trên xe của bạn kìa để tôi hỏi quản lý xin đốt*”; H nói “*xin đốt trong quán đi*”, sau đó N và H cùng đến gặp anh Lương Thành L1 (là quản lý quán) xin đốt pháo thì L1 không cho đốt. Một lát sau, H tiếp tục đến gặp anh L1 hỏi xin đốt pháo thì L1 kêu đem ra ngoài quán đốt vì đốt trong quán bị vướng mái che nên H đi ra ngoài phía trước quán, đi lại vị trí xe mô tô 64C1 – 25963 lấy 01 bị ni lông màu đen đang để trên xe mở ra thì thấy có 01 hộp pháo hoa bên trong có 49 viên pháo; H cầm hộp pháo hoa đặt dưới lòng đường Trần Đại N3 phía trước quán G, dùng hộp quẹt gas của H mang theo đốt pháo, rồi H lên xe mô tô 64C1 – 25963 ngồi. Khi pháo hoa cháy gây tiếng nổ lớn và phát ra tia sáng bắn lên trời gây náo loạn tại khu vực này và ảnh hưởng đến việc lưu thông của các phương tiện trên đường. Lúc này, N sợ Công an đến nên kêu H về trước, H đề máy thì xe Exiter không chạy, nên H ngồi lên xe đẩy lên lề đường đậu; thấy vậy, N đưa chìa khóa xe Vespa biển số 65B2 – 70216 của X cho H chạy về nhà trước, sau đó H đến nhà Trần Quốc Trung N2 tại phường I, thành phố V.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi kết thúc tiệc sinh nhật thì N, X, Trần Tuấn V1 cũng đến nhà của N2 thì gặp H, Âu Thiên V, Huỳnh Quốc T, Võ Minh T1 và một số người khác. Tại đây, N có điện thoại nhờ người giải quyết vụ đốt pháo vì Công an đang tìm người đốt pháo để làm việc, lúc này Âu Thiên V nghe và biết được sự việc nên Âu Thiên V tự đứng ra nói “*để vụ này em nhận cho*” vì Âu Thiên V nghĩ chỉ bị phạt hành chính. Lúc này, H nghe V nhận thay cho mình thì không nói gì do bản thân H đang có tiền án nên H cũng sợ tội nặng. Sau đó, N hỏi N2 “*vụ đốt pháo thằng V (Âu Thiên V) đứng ra nhận được không*”, thì N2 trả lời “*anh em ai cũng có án hết rồi ai đứng ra nhận được thì nhận*”.

Đến sáng ngày 30/01/2024, bị can Âu Thiên V đi cùng với N đến Công an P1, thành phố V trình diện và tự nguyện khai nhận mình là người đốt pháo nên Công an P1 lập biên bản vụ việc. Sau đó, Công an P1 chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V để điều tra giải quyết theo thẩm quyền.

Qua làm việc, Âu Thiên V khai nhận ngày 27/11/2023, V lên mạng Facebook, trang “Pháo hoa tết 2024” đặt mua 01 hộp pháo 49 viên với giá 720.000đ. Đến khoảng 19 giờ 30, ngày 29/11/2023 V đến dự sinh nhật người bạn tên X tại quán Gió biển và mang theo hộp pháo hoa để đốt. Khi tiệc sinh nhật sắp kết thúc, V mang hộp pháo hoa ra giữa lòng đường Trần Đại N3 phía trước quán G, dùng hộp quẹt đốt pháo hoa. Người làm chứng là Huỳnh Long N cũng khẳng định nhìn thấy Âu Thiên V là người đốt pháo tại quán Gió Biển chứ không phải H. Nên ngày 28/02/2024, Cơ quan điều tra khởi tố vụ án và khởi tố

bị can đối với Âu Thiên V về tội Gây rối trật tự công cộng. Sau khi nhận được quyết định khởi tố, đến ngày **13/3/2024**, bị can V thay đổi lời khai là V không đến dự tiệc sinh nhật của X nên V không phải là người đốt pháo, người đốt pháo tại quán Gió Biển là Lê Anh H, do Vũ nghĩ chỉ bị xử phạt hành chính nên nhận mình đốt pháo là khai báo gian dối để cho Cơ quan Điều tra không xử lý bị can H.

Quá trình điều tra, Lê Anh H thừa nhận H chính là người đã đốt pháo tại tiệc sinh nhật X ở quán G, việc đốt pháo là do H tự đốt không ai kêu, xúi giục, mục đích H đốt pháo là để chúc mừng sinh nhật của X. Bị can Âu Thiên V và Huỳnh Long N cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân và khai báo nội dung, diễn biến hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. N biết rõ H đốt pháo do N có mặt và trực tiếp nhìn thấy sự việc, còn bị can Âu Thiên V cũng biết được sự việc đốt pháo là do nghe Huỳnh Long N là người làm chứng nói lại và trước khi vào Công an P1 trình diện V đã được ông Nguyễn Thanh H3 là cán bộ Đ Công an thành phố V cho xem đoạn video ghi hình lại diễn biến việc đốt pháo nên V biết được nội dung sự việc và biết được chính H là người đốt pháo, nhưng V và N đã khai báo gian dối nhằm mục đích để giúp H không bị xử lý vì biết bản thân H đang có tiền án.

Xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên ngày **26/12/2024**, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố V ban hành Quyết định khởi tố bị can đối với Lê Anh H về tội “Gây rối trật tự công cộng” và Quyết định thay đổi quyết định khởi tố bị can đối với Âu Thiên V về tội “Khai báo gian dối”. Đến ngày **20/01/2025**, khởi tố bị can đối với Huỳnh Long N về tội “Khai báo gian dối”.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn chứng minh được là:

- Đối với Trần Quốc Trung N2 xác định việc Âu Thiên V nhận tội thay cho H là do V tự nguyện nhận để giúp bạn chứ không ai kêu hay ép buộc V, sau khi N2 biết được V nhận thay H thì N2 có nói “*anh em ai cũng có án hết rồi ai nhận được thì nhận*” chứ N2 không kêu V nhận thay cho H nên không đủ căn cứ để xử lý N2.

- Đối với Nguyễn Thanh H3 là cán bộ Cảnh sát hình sự qua đối chất H3 không thừa nhận việc cho Âu Thiên V xem đoạn video ghi lại sự việc đốt pháo, ngoài lời khai của V thì không có tài liệu, chứng cứ khác để chứng minh H3 đã cho V xem video trên nên không đủ căn cứ xử lý đối với H3.

- Đối với người thanh niên mang hộp pháo đến quán G, thì N khai không rõ thông tin địa chỉ, có thể là bạn của bạn N, vì tiệc sinh nhật có rất nhiều người nên N không xác định được người đó là ai. Do đó, Cơ quan điều tra không làm việc được nên không làm rõ được nguồn gốc hộp pháo Hào đốt là của ai.

Tại cáo trạng số: 22/CT-VKS-TPVL, ngày 28/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Lê Anh H về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Âu Thiên V, Huỳnh Long N về tội “*Khai báo gian dối*” theo quy định tại khoản 1 Điều 382 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa khẳng định nội dung cáo trạng truy tố các bị cáo Lê Anh H, Âu Thiên V và Huỳnh Long N là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo:

- Lê Anh H phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”; áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo H mức án từ 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù.

- Âu Thiên V phạm tội “*Khai báo gian dối*”; áp dụng khoản 1 Điều 382; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo V mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

- Huỳnh Long N phạm tội “*Khai báo gian dối*”; áp dụng khoản 1 Điều 382; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo N mức án từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 của Bộ luật Hình sự, đề nghị tịch thu 01 vỏ hộp pháo hoa loại 49 viên; 01 áo thun; 01 quần sọt để tiêu hủy.

Về án phí: Buộc các bị cáo H, V và N mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ.

Các bị cáo Lê Anh H, Âu Thiên V, Huỳnh Long N thừa nhận các lời khai trong quá trình điều tra là do bị cáo tự khai và khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã nêu, thống nhất quan điểm luận tội của Kiểm sát viên; không có tranh luận.

Bị cáo H nói lời sau cùng: Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không nghĩ đến hậu quả, nay thấy được lỗi của mình, hứa không tái phạm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Các bị cáo V, N nói lời sau cùng: Các bị cáo đã thấy được lỗi của mình, hứa không tái phạm và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời trình bày và khai nhận tội của các bị cáo Lê Anh H, Âu Thiên V, Huỳnh Long N tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, vật chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, khoảng 20 giờ 10 phút ngày 29/11/2023, sau khi tiệc sinh nhật sắp kết thúc, bị cáo H đem hộp pháo hoa ra đặt tại lòng đường Trần Đại N3, trước quán G tại số D, đường T, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long rồi dùng quẹt gas đốt pháo. Khi pháo hoa cháy phát ra tiếng nổ lớn và tia sáng bắn lên trời, nhiều người điều khiển xe dừng lại xem gây náo loạn tại khu vực và ảnh hưởng đến việc lưu thông của các phương tiện qua lại trên đường. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo H và N đến nhà của Trần Quốc Trung N2 tại Phường I, thành phố V thì gặp Âu Thiên V; khi nghe N nói về chuyện đốt pháo bị Công an phát hiện thì V nói “*để em nhận vụ này cho*”, nên ngày 30/11/2023, Âu Thiên V cùng với N đến Công an P1 trình diện và khai báo gian dối chính V là người đốt pháo. Do đó hành vi của bị cáo H đã phạm vào tội “*Gây rối trật tự công cộng*” quy định tại khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự; hành vi của các bị cáo Âu Thiên V, Huỳnh Long N đã phạm vào tội “*Khai báo gian dối*” quy định tại khoản 1 Điều 382 của Bộ luật Hình sự mà cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đã đề nghị truy tố đối với các bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo H, V, N là nguy hiểm cho xã hội, phạm tội với lỗi cố ý; hành vi phạm tội của bị cáo H còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, thực hiện hành vi tại nơi đông người, làm ùn tắc giao thông cục bộ; hành vi phạm tội của các bị cáo V, N còn xâm phạm trực tiếp đến các hoạt động bình thường của các cơ quan tiến hành tố tụng, gây cản trở, gây khó khăn trong việc tìm ra sự thật, có thể dẫn đến kết án

oan người vô tội; hành vi phạm tội của các bị cáo gây bức xúc trong quần chúng Nhân dân, bị xã hội lên án và pháp luật nghiêm cấm. Các bị cáo là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đã nhận thức được hành vi mà mình thực hiện là sai trái, vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo N đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, xét thấy các bị cáo H, N đều có nhân thân xấu nhưng không biết ăn năn hối cải mà tiếp tục phạm tội. Điều đó nói lên sự xem thường pháp luật của các bị cáo, do đó cần phải xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của từng bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét thấy đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật, nhưng tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, thấy được hành vi sai trái của mình mà tỏ ra ăn năn hối cải. Do đó, có đủ cơ sở cho các bị cáo H, V, N được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Do đó, cần giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt, nhưng cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định cho các bị cáo học tập và sửa chữa trở thành người có ích cho xã hội sau này.

[5] Về xử lý vật chứng: Xét thấy 01 vỏ hộp pháo hoa loại 49 viên; 01 áo thun; 01 quần sọt, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo Lê Anh H, Âu Thiên V và Huỳnh Long N, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Anh H phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Lê Anh H 01 (Một) năm tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Tổng hợp với hình phạt 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù của bản án số: 108/2023/HS-ST, ngày 16/11/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long và Quyết định số: 27/2024/HSPT-QĐ, ngày 01/4/2024 của Tòa án nhân dân tỉnh

Vĩnh Long, buộc bị cáo Lê Anh H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án hoặc bị bắt để chấp hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/11/2022 đến ngày 27/3/2023.

2. Tuyên bố các bị cáo Âu Thiên V, Huỳnh Long N phạm tội “Khai báo gian dối”.

Áp dụng khoản 1 Điều 382; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Âu Thiên V 06 (Sáu) tháng tù. Áp dụng Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017: Tổng hợp với hình phạt 07 (Bảy) năm tù của bản án số: 62/2024/HSST, ngày 30/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, buộc bị cáo Âu Thiên V phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 18/12/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 382; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt Huỳnh Long N 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án hoặc bị bắt để chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu 01 vỏ hộp pháo hoa loại 49 viên; 01 áo thun; 01 quần sọt để tiêu hủy (vật chứng được mô tả chi tiết theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long).

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Lê Anh H, Âu Thiên V và Huỳnh Long N, mỗi bị cáo nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi gửi:

- Bị cáo; 03 bản
- Phân trại tạm giam khu vực TPVL; 01 bản
- Tòa án Tỉnh; 01 bản
- Viện kiểm sát ND tỉnh VL; 01 bản
- Viện kiểm sát ND TPVL; 01 bản
- Chi cục Thi hành án DS TPVL; 01 bản
- Cơ quan THA HS Công an TPVL; 01 bản
- Sở Tư pháp Vĩnh Long; 01 bản

Vũ Tấn Thành